

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 151/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 184/2025/NĐ-CP và Nghị định số 236/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 158/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 218/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 241/2026/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 367/TTr-SXD ngày 26 tháng 8 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định này quy định thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo quy định của khoản 2 Điều 48 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15.

b) Quy định này không áp dụng đối với xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ quy định tại khoản 6 Điều 35 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

c) Quy định này không áp dụng đối với xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ thuộc xe ưu tiên theo quy định tại Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

d) Các nội dung khác không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân sử dụng xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

b) Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân xã, phường, Công an tỉnh, Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, tổ chức, thực hiện và kiểm tra, xử lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Phạm vi và thời gian hoạt động

1. Xe bốn bánh có gắn động cơ tham gia vận chuyển hành khách, xe bốn bánh có gắn động cơ tham gia vận chuyển hàng hóa được phép hoạt động trên các tuyến đường bộ thuộc địa bàn tỉnh Đắk Lắk có đặt biển báo theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 241/2026/NĐ-CP, trừ các tuyến đường, khu vực cấm hoặc hạn chế hoạt động theo quy định của pháp luật và hệ thống biển báo hiệu đường bộ hiện hành.

2. Hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk được phép hoạt động toàn bộ thời gian trong ngày nhưng phải tuân thủ biển báo hạn chế thời gian hoạt động của xe bốn bánh có gắn động cơ trên từng đoạn đường, tuyến đường.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các xã, phường; Hiệp hội Vận tải ô tô tỉnh Đắk Lắk tổ chức phổ biến, triển khai quy định này để các tổ chức, cá nhân có liên quan biết, chấp hành theo quy định.

b) Tổng hợp các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan cho phù hợp.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này trên địa bàn quản lý; thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo quy định đối với hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ.

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác tuyên truyền, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ theo quy định của pháp luật.

c) Phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

3. Công an tỉnh

Chỉ đạo các lực lượng Công an, Cảnh sát giao thông thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ theo quy định hiện hành và theo Quyết định này.

4. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk, các cơ quan thông tin, truyền thông

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến các quy định về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ và Quyết định này cho các tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng xe bốn bánh có gắn động cơ để vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 10 năm 2026.

2. Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk quy định về thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và Quyết định số 77/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên quy định về thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh khó khăn vướng mắc, đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các cơ quan: Sở Xây dựng, Công an tỉnh, Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Khoản 4 Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục KTVB & TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Trung tâm công nghệ và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Y Nhuận Byă